

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Chanh Đa Ra

Ông Lâm Minh Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Phát T, sinh ngày 14/12/2000 tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm CK, phường KH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha không rõ và bà Ngô Bích Th (s); Tiền sự: 01 lần, vào ngày 10/4/2019 bị Công an phường KH, thị xã V xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 8 năm 2019; (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Văn B** là Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phan Lam Tr**, sinh ngày 24/8/2002; Nơi cư trú: Khóm CK, phường KH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho người liên quan Tr: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1958; Nơi cư trú: khóm TN, phường KH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

2. Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1958; Nơi cư trú: khóm TN, phường KH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/8/2019, lực lượng Đoàn biên phòng V kết hợp cùng Công an Phường X tiến hành bắt quả tang đối tượng Ngô Phát T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, T đang điều khiển xe mô tô biển số XXP1-XXX.XX chở Phan Lam Tr lưu thông trên đường 30/4 thuộc Khóm Y, Phường X, thị xã V, tại hiện trường thu giữ đồ vật của T gồm 03 bịch (túi) nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt (nghĩ là chất ma túy) đã niêm phong (do T cất giấu trong bao thuốc lá hiệu Jet để trong túi quần Jean bên phải đang mặc trên người) và một số vật chứng khác liên quan. Qua điều tra đã làm rõ được như sau:

Theo lời khai của Ngô Phát T thì T là người nghiện ma túy từ năm 2018, vào khoảng 10 ngày trước khi bị bắt T mua 03 bịch ma túy đá với giá 400.000 đồng của một người không rõ họ tên tại khu vực bên xe thành phố Cần Thơ, rồi T lấy 03 bịch ma túy đá cất giấu vào trong bao thuốc lá hiệu Jet để trong túi quần Jean đang mặc trên người. Đến khoảng 13 giờ ngày 28/8/2019, T đang ở nhà thấy Phan Lam Tr điều khiển xe mô tô biển số XXP1-XXX.XX ngang qua nhà nên T nói với Tr cho T xin đi nhờ xe đến Phường X, thị xã V chơi, nghe vậy Tr đồng ý, Tr điều khiển xe chở T đi được một đoạn đường thì T nói với Tr để T điều khiển xe chở Tr. Khi T điều khiển xe chở Tr đến đường 30/4 thuộc Khóm Y, Phường X thì bị lực lượng Đoàn biên phòng V kiểm tra bắt quả tang T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, T khẳng định việc mua 03 bịch ma túy đá cất giấu nhằm mục đích sử dụng, Tr không biết việc T cất giấu 03 bịch ma túy đá trong người.

Tại kết luận giám định số 95/GĐMT-PC09 ngày 31-8-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong (ma túy thu giữ của T lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,4282 gam, loại Methamphetamine.

- Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS.VC ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện

Kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố Ngô Phát T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị D khai nhận: Xe mô tô biển số XXP1-XXX.XX là của bà. Ngày 28/8/2019, cháu của bà là Phan Lam Tr nói mượn chiếc xe đi V mua viết. Tôi đồng ý cho Tr lấy xe đi, đến chiều tối Tr về báo cho tôi biết xe đã bị Đồn biên phòng bắt do Tr đi cùng với T. Nay bà đã nhận lại xe.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ngô Phát T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Phạt bị cáo T từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 Gói niêm phong (túi nylon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt là ma túy 0,3871 gam); Trả bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Nokia có sim số 0585886414 và 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL có sim số 0836022593, đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, thống nhất về các điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Do bị cáo có trình độ học vấn thấp, không có tình tiết tăng nặng, do bạn bè lôi kéo, đã ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị. Đồng thời, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Ngô Phát T cất giấu 03 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt được hàn kín để trong túi quần Jean phía trước bên phải. Qua giám định có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,4282 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ngô Phát T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bị cáo không có tiền tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; ông Ngô Văn H là ông ngoại của bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với Phan Lam Tr cùng đi chung xe với bị cáo T nhưng không biết việc T cất giấu ma túy. Nên cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát không khởi tố, truy tố.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là vật cầm lưu hành, không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy; Đối với tài sản đã thu giữ, tạm giữ nhưng không phải là vật chứng cần trả cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

[7] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên, của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Riêng người bào chữa đề nghị áp dụng mức hình phạt dưới mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, hiện nay tội phạm về ma túy đang ngày càng gia tăng, phức tạp và cần phải có thời gian để bị cáo tập trung cai nghiện được ma túy, nên đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp, không được chấp nhận. Về hình phạt, cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Đồng thời, áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

Bị cáo Ngô Phát T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Ngô Phát T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2019.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Phát T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Theo phiếu nhập kho số NK17 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) Gói niêm phong (túi nylon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt là ma túy 0,3871 gam);

- Trả bị cáo Ngô Phát T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có sim số 0585886414 và 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL có sim số 0836022593, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Phát T

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. Vĩnh Châu;
- Công an TX. Vĩnh Châu;
- CQTHAHS – Công an TX. Vĩnh Châu;
- Chi cục THA Dân sự TX. Vĩnh Châu;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Lê Vũ Huy Hoàng